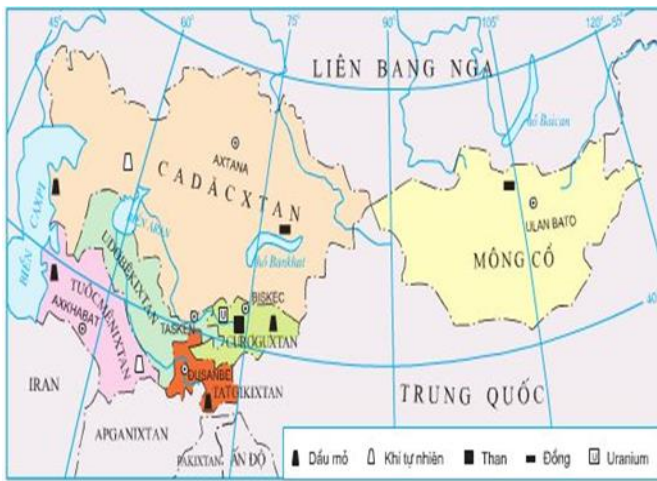


TIẾT 3: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA KHU VỰC TÂY NAM Á VÀ KHU VỰC TRUNG Á

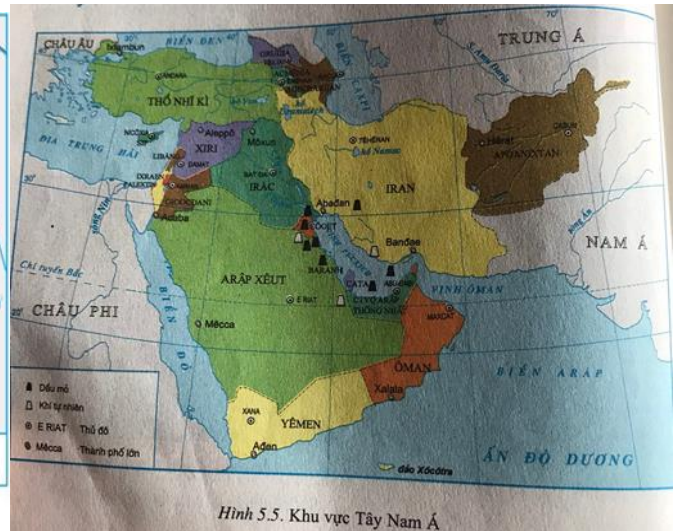
Bài 1 Trang 17 Tập Bản Đồ Địa Lí: Dựa vào hình 5.5 và hình 5.7 trong SGK, em hãy:

- (1) Điền kí hiệu tên nước theo số thứ tự (trong bảng sau) vào lược đồ trống.
- (2) Khoanh tròn vào số thứ tự trong bảng và đánh dấu vào lược đồ để xác định những quốc gia theo hiểu biết của em là thường hay xảy ra xung đột, chiến tranh hoặc nạn khủng bố.
- (3) Đánh dấu X vào ô trống trong bảng thể hiện những quốc gia có nhiều tài nguyên dầu mỏ.

STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ
1	Armenia		10	Liban		19	Apgamixtan	
2	Adecbaigian		11	Oman		20	Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất	
3	Baranh		12	Palestin				
4	Sip		13	Cata		21	cadextan	
5	Grudia		14	Arap xeut		22	Curoguxtan	
6	Irac		15	Xiri		23	tzatziki tan	
7	Ixraen		16	Thổ nhĩ kì		24	Tuocmenixtan	
8	gioocdani		17	Iran		25	Udobekixtan	
9	cooet		18	yemen		26	Mông cổ	



Hình 5.7. Khu vực Trung Á



Hình 5.5. Khu vực Tây Nam Á

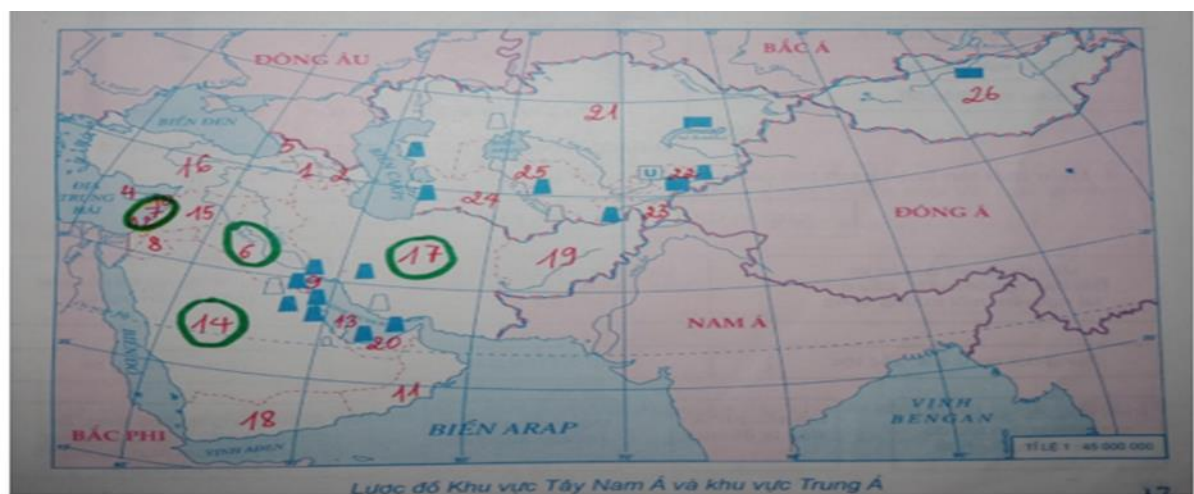
Lời giải:

(1) Điền kí hiệu tên nước theo số thứ tự (trong bảng sau) vào lược đồ trống.



(2) Khoanh tròn vào số thứ tự trong bảng và đánh dấu vào lược đồ để xác định những quốc gia theo hiểu biết của em là thường hay xảy ra xung đột, chiến tranh hoặc nạn khủng bố.

STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ
1	Acmenia		10	Libang		19	Apgamixtan	
2	Adecbaigian		11	Oman		20	Các tiểu vương quốc ả rập thống nhất	
3	Baranh		12	Palexтин				
4	Sip		13	Cata		21	cadacxtan	
5	Grudia		14	Arap xeut		22	Curoguxtan	
6	Irac		15	Xiri		23	tatgikixtan	
7	Ixraen		16	Thổ nhi kì		24	Tuocmenixtan	
8	gioocdani		17	Iran		25	Udobekixtan	
9	cooet		18	yemen		26	Mông cổ	



(3) Đánh dấu X vào ô trống trong bảng thể hiện những quốc gia có nhiều tài nguyên dầu mỏ.

STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ	STT	Tên nước	Nhiều dầu mỏ
1	Acmênia		10	Libăng		19	Apganixtan	
2	Adecbaigian		11	Ôman		20	Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất	X
3	Baranh		12	Palextin				
4	Sip		13	Cata		21	Cadextan	X
5	Grudia		14	A rập Xê út	X	22	Curoguxtan	X
7	Israel		16	Thổ Nhĩ Kì		24	Tuốc mênixtan	X

8	Giooc nan đi		17	Iran	X	25	Udobêkixtan	
9	Cô óet	X	18	Yêmen		26	Mông Cỗ	

Bài 2 Trang 18 Tập Bản Đồ Địa Lí: Dựa vào nội dung SGK và lược đồ “Khu vực Tây Nam Á và khu vực Trung Á”, em hãy đánh dấu X vào ô trống ở bảng bên để thấy rõ sự phân bố các tài nguyên khoáng sản của các quốc gia khu vực Trung Á.

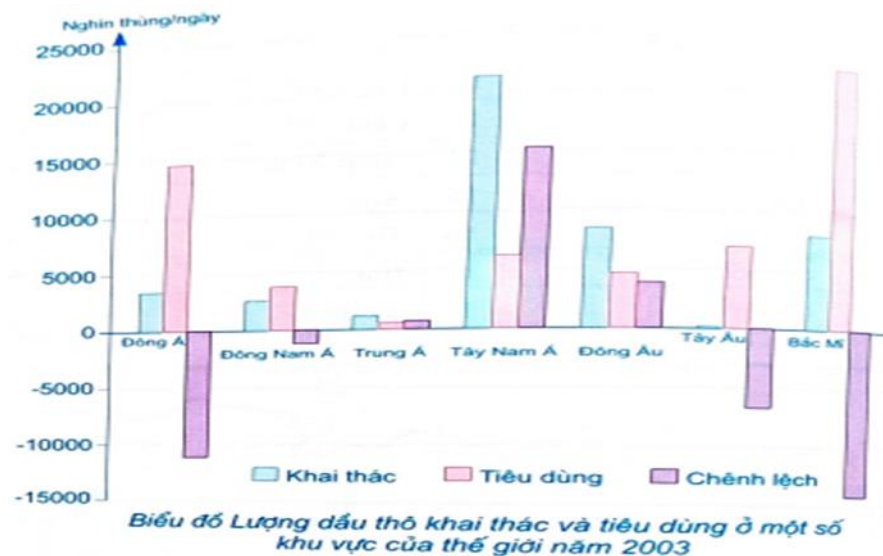
Tên nước	Dầu mỏ	Khí đốt	Than đá	Đồng	Uranium
Ca đắc xtan					
Cư rơ gư xtan					
Tatgikixtan					
Tuốcmênixtan					
Udobêkixtan					
Mông Cỗ					

Lời giải:

Tên nước	Dầu mỏ	Khí đốt	Than đá	Đồng	Uranium
Ca đắc xtan	X	X		X	

Cư ơ gư xtan	X		X		X
Tatgikixtan	X				
Tuổcmênixtan	X	X			
Udobêkixtan					
Mông Cồ				X	

Bài 3 Trang 18 Tập Bản Đồ Địa Lí: Dựa vào biểu đồ bên, điền số thứ tự vào đầu mỗi dòng để xếp hạng cán cân khai thác và tiêu dùng dầu mỏ của các khu vực cung cấp dầu thô cho thế giới:

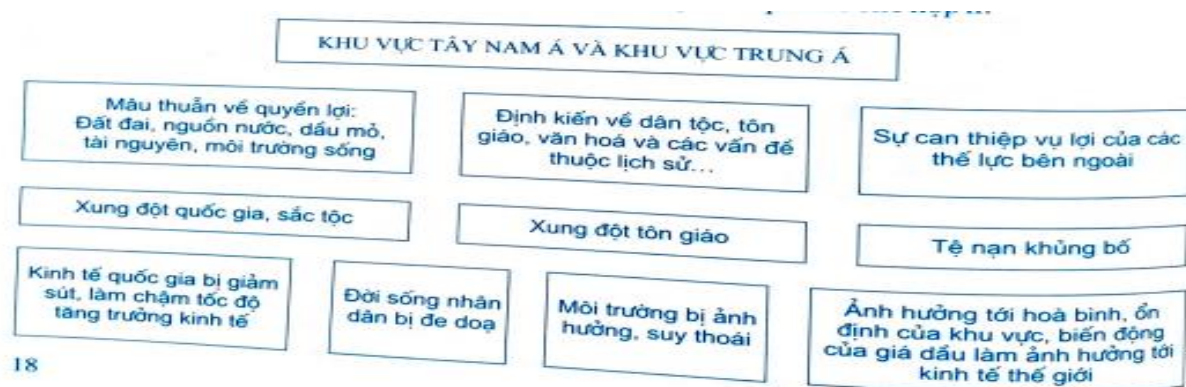


Lời giải:

6	Khu vực Đông Á
---	----------------

4	Khu vực Đông Nam Á
3	Khu vực Trung Á
2	Khu vực Đông Âu
1	Khu vực Tây Nam Á
5	Khu vực Tây Âu
7	Khu vực Bắc Mỹ

Bài 4 Trang 18 Tập Bản Đồ Địa Lí: Điền mũi tên hoặc gạch nối các ô thể hiện mối quan hệ nhân quả sao cho hợp lí:



18

Lời giải:

KHU VỰC TÂY NAM Á VÀ KHU VỰC
TRUNG Á

Mâu thuẫn về quyền lợi:
Đất đai, nguồn nước, dầu
mỏ, tài nguyên, môi trường
sống.

Định kiến về dân tộc, tôn
giáo, văn hóa và các vấn đề
thuộc lịch sử.

Sự can thiệp vụ lợi của các
thể lực bên ngoài.

Xung đột quốc gia, sắc tộc

Xung đột tôn giáo

Tệ nạn khủng bố

Kinh tế quốc gia bị
giảm sút, làm chậm
tốc độ tăng trưởng
kinh tế

Đời sống nhân dân
bị đe dọa

Môi trường bị ảnh
hưởng, suy thoái

Ảnh hưởng tới hòa
bình, ổn định của
khu vực, biến động
của giá dầu làm ảnh
hưởng tới kinh tế
thế giới